

Tên: .....

Lớp: S7...

Ngày giao bài: Thứ ....., ngày ...../.....

Ngày nộp bài: Thứ ....., ngày ...../.....



Week: 9

Ngữ pháp HW: .....

Độc HW: .....

## UNIT 3: WHAT WE WEAR, WHAT WE WASTE - GRAMMAR & PET WRITING PART 1

### A. THEORY

#### I. GRAMMAR A – MULTI-WORD VERBS

#### MULTI-WORD VERBS (Cụm động từ)

Là các cụm động từ gồm một động từ chính + một hoặc nhiều từ đi kèm, tạo thành một đơn vị nghĩa hoàn chỉnh.

Multi-word verbs bao gồm: **Phrasal Verbs** và **Prepositional Verbs**.

| Nội dung           | Phrasal Verbs<br>(Động từ + tiểu từ)                                                                 | Prepositional Verbs<br>(Động từ + giới từ)                     |
|--------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|
| Cấu trúc           | V + particle                                                                                         | V + preposition + object                                       |
| Ý nghĩa            | Thường có nghĩa mới, khác hoặc mở rộng nghĩa của động từ chính.                                      | Động từ và giới từ kết hợp tạo thành một nghĩa hoàn chỉnh.     |
| Tân ngữ            | Có thể có hoặc không có tân ngữ.                                                                     | Thường cần tân ngữ sau giới từ.                                |
| Có thể tách không? | Có thể đặt tân ngữ ở giữa hoặc sau cả cụm, đặc biệt nếu tân ngữ là đại từ, bắt buộc phải đặt ở giữa. | Không thể tách.                                                |
| Với danh từ        | Turn off the light. / Turn the light off.                                                            | Look at the picture.                                           |
| Với đại từ         | ✓ Turn it off.<br>✗ Turn off it.                                                                     | ✓ Look at it.<br>✗ Look it at.                                 |
| Ví dụ              | pick up, turn off, give up, take off, find out, put on                                               | look at, wait for, listen to, depend on, deal with, believe in |

| Phrasal Verbs |                      | Prepositional Verbs |                   |
|---------------|----------------------|---------------------|-------------------|
| Verb          | Meaning              | Verb                | Meaning           |
| turn on       | bật                  | look at             | nhìn vào          |
| turn off      | tắt                  | look after          | chăm sóc          |
| pick up       | nhặt lên; đón        | listen to           | lắng nghe         |
| put on        | mặc, đeo             | wait for            | chờ               |
| take off      | cởi ra; cất cánh     | depend on           | phụ thuộc vào     |
| give up       | từ bỏ                | believe in          | tin vào           |
| find out      | tìm ra, phát hiện    | agree with          | đồng ý với        |
| set up        | thành lập, thiết lập | belong to           | thuộc về          |
| carry out     | tiến hành, thực hiện | deal with           | xử lý, giải quyết |
| write down    | ghi lại              | talk about          | nói về            |

## II. GRAMMAR B – MODAL VERB

| Nội dung          | Have (got) to                                                                                                     | Ought to                                                                                     | Need to                                                                          |
|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Cách dùng</b>  | Diễn tả sự bắt buộc / cần thiết phải làm gì, thường do quy định hoặc hoàn cảnh bên ngoài.                         | Diễn tả lời khuyên, điều nên làm hoặc điều được xem là đúng đắn. Mạnh hơn "should" một chút. | Diễn tả sự cần thiết phải làm gì.                                                |
| <b>Khẳng định</b> | <b>S + have/has to + V</b><br>(S + have/has got to + V)<br><i>We have to wear helmets when riding motorbikes.</i> | <b>S + ought to + V</b><br><i>You ought to eat more vegetables.</i>                          | <b>S + need(s) to + V</b><br><i>She needs to finish her homework.</i>            |
| <b>Phủ định</b>   | <b>S + don't/doesn't have to + V</b><br>(S + haven't/hasn't got to + V)<br><i>You don't have to come early.</i>   | <b>S + ought not to + V</b><br><i>You ought not to eat too much candy.</i>                   | <b>S + don't/doesn't need to + V</b><br><i>You don't need to bring any food.</i> |
| <b>Nghi vấn</b>   | <b>Do/Does + S + have to + V?</b><br><i>Do we have to wear uniforms?</i>                                          | <b>Ought + S + to + V?</b><br>(it dùng)<br><i>Ought we to tell her?</i>                      | <b>Do/Does + S + need to + V?</b><br><i>Does she need to bring her ID?</i>       |
| <b>Quá khứ</b>    | <b>had to + V</b><br><i>I had to study last night.</i>                                                            | <b>ought to have + PII</b><br><i>You ought to have told her.</i><br>(ý nghĩa: lẽ ra nên...)  | <b>needed to + V</b><br><i>She needed to see a doctor.</i>                       |

## III. EXTRA VOCABULARY

Con bấm vào link/code để nghe và đọc lại từ vựng nhé:  
<https://soundcloud.com/ms-chi-english/viet-s7-w9-u3-extra-vocab>



| No. | Words / Phrases               | Meanings                                  | No. | Words / Phrases                       | Meanings                    |
|-----|-------------------------------|-------------------------------------------|-----|---------------------------------------|-----------------------------|
| 1   | <b>suitable</b> (adj)         | phù hợp                                   | 6   | <b>develop your own style</b> (phr)   | phát triển phong cách riêng |
| 2   | <b>countryside</b> (n)        | vùng nông thôn                            | 7   | <b>environmentally friendly</b> (phr) | thân thiện với môi trường   |
| 3   | <b>celebrity gossip</b> (phr) | chuyện phiếm / tin đồn về người nổi tiếng | 8   | <b>practical advice</b> (phr)         | lời khuyên thiết thực       |
| 4   | <b>get involved in</b> (phr)  | tham gia vào                              | 9   | <b>extreme sports</b> (phr)           | thể thao mạo hiểm           |
| 5   | <b>keep up-to-date</b> (phr)  | cập nhật thông tin mới nhất               | 10  | <b>unique</b> (adj)                   | độc đáo, riêng biệt         |

## B. CLASSWORK

### GRAMMAR (10 questions)

#### I. Choose the correct answer

1. It's dark in here. Can you please \_\_\_\_\_ the lights?

- A. turn on                      B. turn down                      C. turn off                      D. turn over

2. You \_\_\_\_\_ ring the bell. I have a key.

- A. may not                      B. mustn't                      C. ought not to                      D. don't need to

3. Don't \_\_\_\_\_! Keep trying and you will succeed.

- A. give in                      B. give up                      C. give back                      D. give away

4. Visitors often talk \_\_\_\_\_ Da Lat's cool weather and beautiful flowers.

- A. with                      B. about                      C. in                      D. by

5. The windows look clean. You \_\_\_\_\_ wash them.

- A. are not to                      B. don't need                      C. don't have to                      D. mustn't

**II. Rewrite the sentences using the word in brackets. Accept other grammatically correct answers with the same meaning and the required word.**

1. School rules require all students to switch off their phones before entering the science lab. **(HAVE**

**TO / TURN)**

→ All students \_\_\_\_\_

2. It would be a good idea for you to discuss this problem with your teacher instead of ignoring it.

**(OUGHT TO / TALK)**

→ You \_\_\_\_\_

3. It is necessary for Bamby to collect her younger brother from school because her parents are working late. **(NEED TO / PICK)**

→ Bamby \_\_\_\_\_

4. The teacher advised us not to stop trying just because the project was more difficult than we expected. **(OUGHT TO / GIVE)**

→ We \_\_\_\_\_

5. It is important for students to pay attention to the instructions before they begin the experiment.

**(NEED TO / LISTEN)**

→ Students \_\_\_\_\_

## PET WRITING PART 1 (Write Greeting + Opening + ONE content point only)

You **must** answer this question.

Write your answer in about **100 words** on the answer sheet.

Read this email from your English-speaking friend John and the notes you have made.

**EMAIL**
○ ○ ○

**From:** John

**Subject:** Paul's birthday

Hi,

I'm so excited. It's Paul's birthday on Saturday.

His family and I have talked about having a garden party. What do you think? Hope the weather's good during the weekend!

I guess we also need to think about food and music. Should we have a barbecue or just some snacks? I'm not sure.

Anyway, have you got any ideas for a present? I was thinking you'd know what he'd like.

Write soon,  
John

Great ...

Suggest ...  
(food and music)

Tell ...  
(present)

Yes ...

Ask ...



## PET Writing Part 1 – Email planning template

### Reply to John: Paul's birthday

#### 1. Opening / Intro

Greet John.  
Thank him for his email.  
React to the news about Paul's birthday.

#### 2. Respond to idea (garden party)

Say you think it's a good idea.  
Give a reason (e.g. fun, everyone enjoys it, if the weather is good).

#### 3. Food and music

Suggest a barbecue or snacks.  
Give some food ideas.  
Suggest some music (e.g. playlist, live music).

#### 4. Suggest a present

Give an idea (e.g. something related to his hobby).  
Explain why.

#### 5. Ask for more information

Ask about details (e.g. time, what to bring).  
Offer help.

### Model answer

#### Intro

Hi John,

Thanks for your email! That's great news about Paul's birthday. I think a garden party is a fantastic idea. It will be fun and everyone can relax, especially if the weather is nice.

#### Body

For food, I think a barbecue would be great. We could have burgers, sausages, some salads and fresh fruit. If you don't want to do a barbecue, we could just prepare some snacks like pizza, sandwiches and crisps. For music, maybe we could make a playlist with his favourite songs, or even ask someone to bring a speaker.

As for a present, how about getting him a football shirt? I know he's a big fan and I'm sure he'd really like it. Another idea could be a voucher for a sports shop.

#### Conclusion

Can you let me know what time the party will be? And should I bring anything? I'd be happy to help with the food or decorations if you need me to.

See you soon,  
Alex

### Your plan

### Reply to John: \_\_\_\_\_

#### 1. Opening / Intro

\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_

#### 2. Respond to idea (garden party)

\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_

#### 3. Food and music

\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_

#### 4. Suggest a present

\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_

#### 5. Ask for more information

\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_

### My email

\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_

### Useful language

#### A. Useful structures

- Thanks for your email.
- That's great news!
- I think it's a good idea because ...
- We could ...
- How about ...?
- Another idea could be ...
- Can you let me know ...?
- I'm happy to ...
- See you soon,

#### B. Linking words

- and
- but
- because
- so
- especially
- if
- such as
- or
- maybe / perhaps



## C. HOMEWORK

### GRAMMAR (15 questions)

**I. Con học thuộc nghĩa của từ, chỉnh phát âm theo từ điển và chép mỗi từ ở phần III. Extra Vocabulary (trang 2) 1 dòng vào vở ghi.**

**II. Choose the correct words to complete the passage.**

#### A Visit to the Technology Museum

Tomorrow our class is visiting a technology museum. According to school rules, all students (1) \_\_\_\_\_ wear their ID cards throughout the visit. Before we enter the robotics room, our teacher will remind us to switch our phones to silent. If your phone is still ringing, you should (2) \_\_\_\_\_.

During the demonstration, remember to (3) \_\_\_\_\_ the guide carefully because some of the machines are difficult to use. If you are confused, you are not required to ask a question, but you (4) \_\_\_\_\_ speak to the guide rather than guess. Finally, each student (5) \_\_\_\_\_ complete a short reflection sheet before leaving.

- |                   |                |                  |               |
|-------------------|----------------|------------------|---------------|
| 1. A. might       | B. ought to    | C. don't need to | D. have to    |
| 2. A. turn it off | B. turn off it | C. turn it on    | D. turn on it |
| 3. A. listen      | B. listen to   | C. wait          | D. agree      |
| 4. A. ought to    | B. has to      | C. don't have to | D. ought      |
| 5. A. need to     | B. need        | C. needs to      | D. needn't    |

**III. Find and correct ONE mistake.**

1. You ought ask your teacher for advice if you are unsure about the project.

→ \_\_\_\_\_

2. My sister doesn't needs to bring any food because lunch is provided.

→ \_\_\_\_\_

3. We have got finish the report before tomorrow morning.

→ \_\_\_\_\_

4. Please turn your smart phone before the lesson starts.

→ \_\_\_\_\_

5. I waited my friend for outside the library for nearly twenty minutes.

→ \_\_\_\_\_

**IV. Rewrite the sentences. Use the word(s) in brackets.**

1. The backpack belongs to Tom. It is under the chair. (TOM'S)

→ \_\_\_\_\_

2. The books on the top shelf belong to the girls. They are needed for tomorrow's project. (GIRLS' / WHICH)

→ \_\_\_\_\_

3. The boy won the school chess competition last week. He is my cousin. (WHO)

→ \_\_\_\_\_

4. Anna is the student. Her mother teaches Science at our school. (WHOSE)

→ \_\_\_\_\_

5. The students have several projects. The project that won first prize at the science fair is now displayed in the library. (STUDENTS' / WHICH)

→ \_\_\_\_\_

# PET READING PRACTICE PART 2 (10 questions)

For each question, choose the correct answer.

The people below are all looking for a magazine to read.

Look at the descriptions of eight magazines.

Decide which magazine would be the most suitable for the people below.

You can choose the same magazine more than once.

- First read the texts (A – H) and then read the descriptions of people.
- Compare the texts to the people to find a possible match. Make sure that all the person's information matches the correct text.

- |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>1.  Tony loves animals and would like to be a vet. He enjoys walking in the countryside and taking photographs of animals and plants. He cares very much about the natural world around him. <input type="checkbox"/></p>                                     | <p>6.  Jack is crazy about sports, especially football. He likes reading about famous sports stars and big sporting events. He also enjoys extreme sports and would like to find out how he can take part in them. <input type="checkbox"/></p>              |
| <p>2.  Gemma is a very good artist and she is thinking about going to art school to train as a clothes designer. She likes watching celebrities on TV to see what they are wearing, but she isn't interested in celebrity gossip. <input type="checkbox"/></p>   | <p>7.  Lucy is very interested in history. She enjoys reading about people who have changed the world and visiting museums. She likes stories of bravery and achievement, and she also likes taking part in competitions. <input type="checkbox"/></p>       |
| <p>3.  Martin is very shy. He has just moved to a new school and is feeling quite lonely. He'd also like to get fitter but is not sure how to do it. <input type="checkbox"/></p>                                                                                | <p>8.  Daniel is concerned about the environment. He wants to learn more about how he can help protect the planet and is looking for practical advice and ideas. He would also like to read about events he could take part in. <input type="checkbox"/></p> |
| <p>4.  Nick and Tony love pop music and reality TV. They love to follow what the latest young stars are doing and they travel to different places to try to meet their favourite singers and actors. <input type="checkbox"/></p>                               | <p>9.  Ella loves fashion and beauty. She enjoys reading about the latest trends and getting ideas on how to develop her own style. She also likes taking fun quizzes and reading articles about real teenagers' lives. <input type="checkbox"/></p>        |
| <p>5.  Georgia likes to read and she also writes short stories about her life and the people around her. She has also started to write fantasy stories for children. She would like to read things written by people her own age. <input type="checkbox"/></p> | <p>10.  Sam is interested in keeping healthy and wants to feel more confident. He would like to read useful advice about teenager problems, such as stress and exams, and learn how to look after himself better. <input type="checkbox"/></p>             |

## MAGAZINES

- |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>A. J-14</b> is always among the best magazines for teens. It's one of the first magazines to target a teen audience with articles focused mainly on today's celebrity issues. So if you want to stay up-to-date monthly on what Selena Gomez, One Direction, and other young stars are doing, J-14 may be the perfect magazine for you!</p>             | <p><b>E. Live your Life</b> is a magazine for teenagers that talks about teenage health and problems and gives lots of interesting and helpful advice. It has a popular Problems Page where teenagers can write and ask for advice on anything that is worrying them, such as bullying, exams and how to be more confident.</p>                              |
| <p><b>B. Twist</b> keeps you up-to-date on all of the fashion and beauty choices of our favourite celebs. It is your number one choice when you need someone to give you ideas on how to develop your own unique and fabulous style! Twist also contains fun, teen-targeted quizzes that are certainly worth trying!</p>                                      | <p><b>F. Teen Ink</b> is an online and print magazine with articles written only by teens and for teens. But unlike most magazines, Teen Ink has also fiction and poetry sections! So if you're a young literature enthusiast, you should start reading Teen Ink! It is definitely not just another teen magazine like the ones you are used to reading.</p> |
| <p><b>C. Glitter</b> is a magazine "for girls who rock". If you're looking for more than gossip, you're in luck! Glitter has a fabulous book club column that discusses hot new books. Glitter also has a "real people" section where everyday people can share their stories with you.</p>                                                                   | <p><b>G. Teen Heroes</b> is a magazine that focuses on famous people that have lived in the past and are still alive today. It is full of inspiring articles and stories of bravery and achievement. It also has art and history competitions as well as information about museums all over the world.</p>                                                   |
| <p><b>D. Young World</b> is a magazine for teenagers who care about their environment. It is full of interesting articles about the natural world and gives teenagers lots of advice about how they can be more environmentally friendly. It also organises special events that teenagers can attend in order to learn more things about the environment.</p> | <p><b>H. Fit for Life</b> is a teen magazine about sporting heroes and teams around the world. It has special features on events, such as The Olympic Games and world sporting championships in every sport you can think of. There is always a special article on extreme sports, too, and on how you can get involved in them.</p>                         |